TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/HSST.
Ngày: 14 - 6 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư;

Ông Nguyễn Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2023/HSST, ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2023/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn Q; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1993, tại xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn G; sinh năm: 1970 và bà Lò Thị L; sinh năm: 1972; bị cáo có vợ: Quàng Thị Hoa, sinh năm 1994 và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 28/02/2023. Có mặt.

2. Lò Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1992, tại xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Cà Thị C (Lò Thị C1); sinh năm: 1968, bị cáo có vợ: Quàng Thị T, sinh năm 1994 và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/02/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 28/02/2023. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Q: Ông Lường Văn Huấn – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn

La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Ông Nguyễn Phương Vũ - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Cà Thị C (Lò Thị C1); sinh năm: 1968; nơi cư trú: Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

Người phiên dịch cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có bà Cà Thị C: Anh Lò Văn I; địa chỉ: Bản N, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút, ngày 28/02/2023, tại khu vực bản I, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn Q, Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và hồng phiến (Lò Văn Q, Lò Văn T khai là Heroine và hồng phiến), có khối lượng 0,22 gam, trích rút toàn bộ 0,22 gam ký hiệu Q1 làm mẫu vật gửi giám định.

- 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: B1 - 215.16, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUSRC, màu sơn Đỏ - đen, xe đã qua sử dụng cũ.

Kết luận giám định số: 506/KL-KTHS, ngày 02/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: "Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là ma tuý, loại Heroine (Herein), có tên khoa học là Diacetylmorphene và Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,22 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,22 gam loại Heroine (Herein), có tên khoa học là Diacetylmorphene và Methamphetamine". Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra Các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 28/02/2023, Lò Văn Q và Lò Văn T gặp nhau tại khu vực Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Lò Văn Q đã rủ Lò Văn T cùng nhau đi mua ma túy, mục đích về sử dụng. Lò Văn T đồng ý. Lò Văn Q có 100.000 đồng, còn Lò Văn T dùng xe mô tô BKS: B1 - 215.16, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUSRC trở Lò Văn Q sang khu vực bản N, xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi Lò Văn Q, Lò Văn T gặp và hỏi mua được một người người đàn ông dân tộc Thái (Lò Văn Q, Lò Văn T không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma tuý, được gói bằng nilon màu xanh, bên trong có một ít Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, Lò Văn Q cất gói ma tuý vào túi quần đằng trước

bên phải đang mặc, ngồi sau xe của Lò Văn T đi về nhà để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực bản I, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn Q, Lò Văn T về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 92/CT-VKS, ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q mức án từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu xanh + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T.

Ý kiến của các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Q: Nhất trí như bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo Lò Văn Q để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo Lò Văn Q

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Nhất trí như bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử quyết định mức án dưới mức thấp nhất đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T.

Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T, bị cáo Lò Văn T có nhân thân xấu. Do vậy vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội về mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn T.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát. Không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên toà Lò Văn Q, Lò Văn T thừa nhận: Ngày 28/02/2023, Lò Văn Q, Lò Văn T bị phát hiện và bắt quả tang về hành vi cất giữ trái phép 0,22 gam chất ma tuý, loại Heroine (Herein) có tên khoa học là Diacetylmorphene và Methamphetamine trộn lẫn, tại khu vực bản I, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma tuý và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T mục đích để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn Q không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lò Văn T có một tiền sự chưa được coi là hết thời hiệu, là nhân thân xấu.

[3]. Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Lò Văn Q là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Lò Văn T đi mua ma túy về sử dụng, là người bỏ tiền đi mua ma túy. Bị cáo Lò Văn T là người có phương tiện và thực hiện tội phạm một cách tích cực, do vậy cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo.

[4]. Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Q tại phiên tòa đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, cần được xem xét chấp nhận.

[5]. Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. HĐX xét thấy: Bị cáo Lò Văn T thực hiện với vai trò giúp sức, tuy nhiên bị cáo là người dùng phương tiện (xe mô tô) để dùng vào việc phạm tội, bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy cần chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T.

[6]. Các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[8]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu xanh + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: B1 – 215.16, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUSRC, màu sơn Đỏ - đen, xe đã qua sử dụng cũ là phương tiện bị cáo Lò Văn T dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định là xe của bà Cà Thị C (mẹ đẻ của bị cáo Lò Văn T). Việc bị cáo Lò Văn T dùng xe vào việc phạm tội bà Cà Thị C không biết, bà Cà Thị C có đơn đề nghị xin lại xe. Do vậy ngày 26/4/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ chấp nhận.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn Q, Lò Văn T khai mua của một đàn ông dân tộc Thái, tại khu vực bản Nà Mền, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La với giá 100.000 đồng vào ngày 28/02/2023. Do Lò Văn Q, Lò Văn T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma tuý cho Lò Văn Q, Lò Văn T ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Lò Văn Q là hộ cận nghèo, Lò Văn T là hộ nghèo, các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo đề nghị xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Cần miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2023.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chúng nhập kho vụ Lò Văn Q, Lò Văn T - TTTPCMT, bắt ngày 28/02/2023. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 053940 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả cho bà Cà Thị C 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: B1 - 215.16, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUSRC, màu sơn Đỏ - đen, xe đã qua sử dụng cũ.

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14 tháng

6 năm 2023)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương